

## BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I

**Môn: Toán lớp 4 - Thời gian: 40phút**

Ngày kiểm tra:

Họ và tên học sinh .....

Lớp .....Trường .....

Số phách

Trước khi giao bài cho Giáo viên chấm, Hiệu trưởng đọc phách theo đường kẻ này

| Điểm | Họ và tên giáo viên chấm |
|------|--------------------------|
|      |                          |

## Số phách

**I. Trắc nghiệm:** (4 điểm)

**Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:**

**Câu 1.** 4 tấn 29 kg = ..... kg ? Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là:

**A. 4029 kg**

**B. 429 kg**

C. 4290kg

**D. 40029 kg**

**Câu 2.** Giá trị của chữ số 3 trong số 43762 là:

A. 300

B. 3000

C. 30000

D. 30

**Câu 3.** 2 phút 15 giây = .....giây. Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là:

A. 215

B. 115

C. 135

D. 35

**Câu 4.** Dãy số nào sau đây được xếp theo thứ tự từ nhỏ đến lớn

A. 4567, 6547, 6745, 5764

B. 4567, 5764, 7645, 6547

C. 5764, 4567, 6745, 6547

D. 4567, 5764, 6547, 6745

**Câu 5.** Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của chúng là: 80 và 30

A. 50 và 30

B. 55 và 25

C.45 và 25

D. 55 và 15

**Câu 6.**Hình vuông có cạnh là 6 cm. Chu vi hình vuông đó là:

A.  $24 \text{ cm}^2$

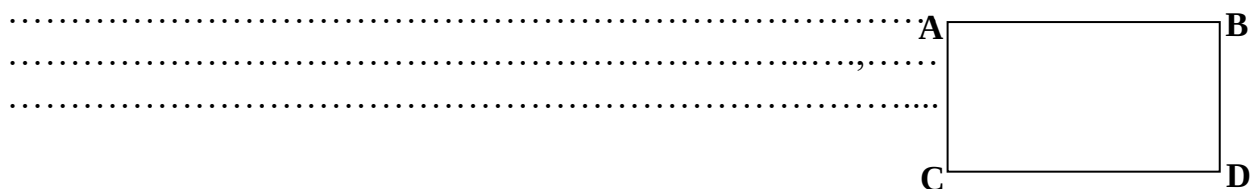
B. 10cm

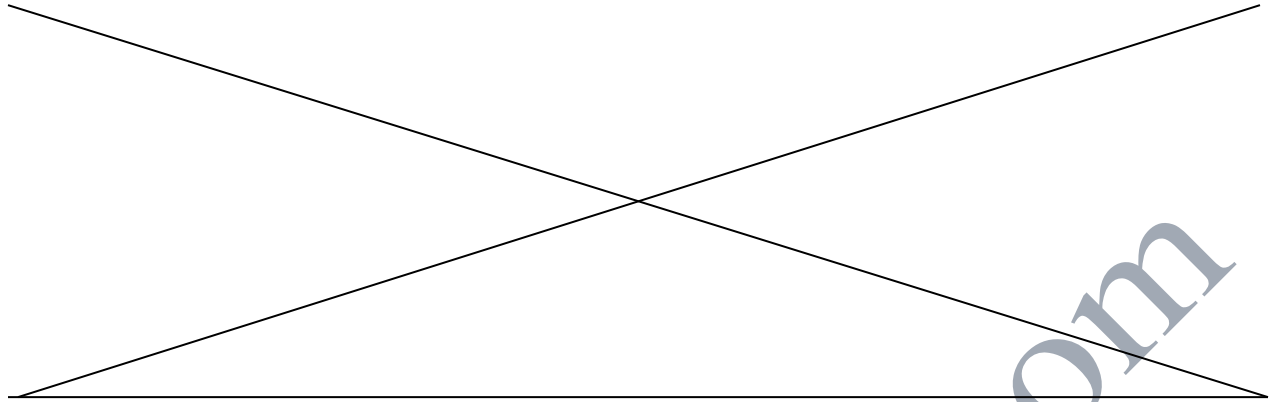
C. 24cm

D. 20

**Câu 7.** 4 tạ 15 kg = .....kg

**Câu 8.** Cho hình chữ nhật ABCD. Em hãy ghi tên các cặp song song với nhau.





## II. Phần tự luận: ( 6 điểm)

**Bài 1.** (1 đ) Đặt tính rồi tính

$$125328 + 248459$$

$$635783 - 290876$$

.....

.....

.....

.....

**Bài 2.** (1đ) Tính giá trị biểu thức  $m + 115 - n$ , với  $m = 75$  và  $n = 29$ .

.....

.....

.....

.....

**Bài 3.** (3đ)

Tuổi mẹ và tuổi con cộng lại là 45 tuổi. Mẹ hơn con 25 tuổi. Hỏi mẹ bao nhiêu tuổi, con bao nhiêu tuổi?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 4.** (1đ)

Trung bình cộng của hai số là số nhỏ nhất có ba chữ số, biết số thứ nhất là số lớn nhất có hai chữ số. Tìm số thứ hai.

.....  
 .....  
 .....

## ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM MÔN TOÁN LỚP 4

### I. Trắc nghiệm: (4 điểm)

| Câu | Đáp án              | Điểm |
|-----|---------------------|------|
| 1   | A                   | 0,5  |
| 2   | B                   | 0,5  |
| 3   | C                   | 0,5  |
| 4   | D                   | 0,5  |
| 5   | B                   | 0,5  |
| 6   | C                   | 0,5  |
| 7   | 415kg               | 0,5  |
| 8   | AB và CD ; AC và BD | 0,5  |

### II. Phân tự luận: ( 6 điểm)

**Bài 1:** Mỗi đáp án đúng 0,5 điểm

$$\begin{array}{r}
 635783 \\
 - 290876 \\
 \hline
 344907 \\
 125328 \\
 + 248459 \\
 \hline
 373787
 \end{array}$$

**Bài 2.** (1đ) Mỗi phép tính đúng 0,5 điểm

a)  $27 + 73 + 96 + 4$   
 $= (27 + 73) + (96 + 4)$

b)  $567 + 345 + 33$   
 $= (567 + 33) + 345$

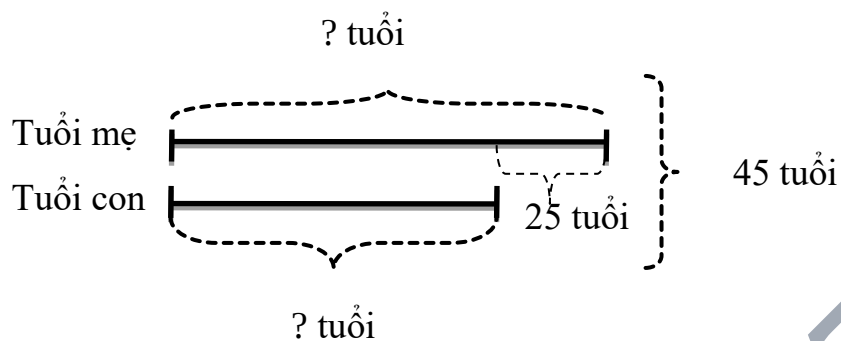
$$= 100 + 100$$

$$= 200$$

$$= 600 + 345$$

$$= 945$$

**Bài 3.** (3đ) Tóm tắt ( 0,5đ)



**Bài giải**

Tuổi mẹ là:

$$(45 + 25) : 2 = 35 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi con là:

$$(45 - 25) : 2 = 10 \text{ (tuổi)}$$

**Đáp số:** Tuổi mẹ: 35 tuổi ; Tuổi con: 10 tuổi

**Bài 4**

Trung bình cộng của hai số là 100

Số thứ nhất là : 99

Tổng của hai số là

$$100 \times 2 = 200 \text{ ( 0,5)}$$

Số thứ hai là :

$$200 - 99 = 101 \text{ ( 0,5)}$$

Tuyensinh247.com

**ĐÁP ÁN**

**Bài 1:(5đ)**

|        |     |     |     |     |     |     |     |     |   |
|--------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|---|
| Câu    | 1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9 |
| Đáp án | D   | C   | B   | A   | C   | C   | D   | A   | A |
| Điểm   | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 1 |

**Bài 2: (2đ)**

$$a, \quad = \frac{1}{6} + \frac{1}{4} \quad (0,25đ)$$

$$= \frac{2}{12} + \frac{3}{12} \quad (0,5đ)$$

$$= \frac{5}{12} \quad (0,25đ)$$

$$b, = \frac{2}{7} \times \frac{3}{2} - \frac{1}{7} \quad (0,5đ)$$

$$= \frac{3}{7} - \frac{1}{7} \quad (0,25đ)$$

$$= \frac{2}{7} \quad (0,25đ)$$

**Bài 3: (3đ)**

|                   |                                                                              |               |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>3<br/>điểm</b> | - Vẽ đúng sơ đồ                                                              | <b>0,25 đ</b> |
|                   | Hiệu số phần bằng nhau là:<br>$3 - 2 = 1$ ( phần)                            | <b>0,25 đ</b> |
|                   | Chiều rộng mảnh vườn là:<br>$15 : 1 \times 2 = 30(m)$                        | <b>0,5 đ</b>  |
|                   | Chiều dài mảnh vườn là:<br>$30 + 15 = 45(m)$ hoặc $15 : 1 \times 3 = 45( m)$ | <b>0,5 đ</b>  |
|                   | b, Diện tích mảnh vườn là:<br>$30 \times 45 = 1350(m^2)$                     | <b>1đ</b>     |
|                   | Đáp số: a, chiều rộng: 30m, chiều dài: 45m<br>b, 1350 m <sup>2</sup>         | <b>0,5 đ</b>  |